



Số: .../2022/BV - ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngàytháng 04 năm 2022

DỰ THẢO

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Vào hồigiờ phút, ngày....tháng.....năm 2022, tại - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (gọi tắt là “**ĐHĐCĐ/Đại hội**”) đã được khai mạc.

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Xuân Hòa - Trưởng Ban Kiểm soát - Trưởng Ban Kiểm tra Tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.

Tổng số cổ đông tham dự: cổ đông, trong đó:

- Tham dự trực tiếp: cổ đông.
- Tham dự thông qua ủy quyền: cổ đông.

Tổng số cổ phần tham dự: cổ phần chiếm % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Ngoài thành phần cổ đông tham dự như trên, còn có .../.... Thành viên HĐQT, .../.... Kiểm soát viên và/..... Thành viên Ban Tổng Giám đốc đều tham dự Đại hội; đồng thời có sự tham dự của đại diện Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 17/06/2020, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của BVSC, ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (“**BVSC**”) với thành phần tham dự như trên là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội.

1. Đại hội đã nghe Ban Tổ chức công bố nội dung Quy chế tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 (*chi tiết như đính kèm*) và Đại hội đã biểu quyết thống nhất thông qua với tỷ lệ.....% phiếu biểu quyết “Tán thành”;

2. Đại hội cũng đã biểu quyết với tỷ lệ% phiếu biểu quyết “Tán thành” thông qua Đoàn Chủ tịch để điều hành trong suốt Đại hội, cụ thể:

- Ông - Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Chủ tịch Đoàn;
- Ông -Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm TGD - Thành viên;
- Ông -Thành viên Hội đồng Quản trị - Thành viên.

3. Đại hội cũng đã biểu quyết với tỷ lệ% phiếu biểu quyết “Tán thành” thông qua Ban Thư ký để ghi chép đầy đủ toàn bộ diễn biến của Đại hội, cụ thể như sau:

- Bà..... - Thư ký Công ty - Trưởng ban;
- Ông..... - Thư ký Công ty - Thành viên;

4. Đoàn Chủ tịch giới thiệu Ban Kiểm phiếu và bầu cử tại Đại hội. Đại hội đã thông qua với tỷ lệ % số biểu quyết “Tán thành”. Ban Kiểm phiếu biểu quyết gồm:

- Ông/bà – Trưởng ban;
- Ông/bà..... – Thành viên;
- Ông/bà..... – Thành viên;

5. Đoàn Chủ tịch Đại hội đã đề xuất Chương trình Nghị sự của Đại hội (*chi tiết như đính kèm*) và đã được Đại hội biểu quyết thống nhất thông qua với tỷ lệ% phiếu biểu quyết “Tán thành”.

Với tinh thần làm việc khẩn trương và nghiêm túc, Đại hội đã thực hiện đúng theo nội dung Chương trình Nghị sự được thông qua; đã thảo luận, thông qua và quyết nghị các vấn đề với diễn biến như sau:

6. Đại hội đã nghe ông - Chủ tịch Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) Công ty trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2021, định hướng năm 2022 (*Báo cáo đính kèm*).

7. Đại hội đã nghe ông- Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022 (*Báo cáo đính kèm*).

8. Đại hội đã nghe ông - Trưởng Ban Kiểm soát (“**BKS**”) Công ty trình bày Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 (*Báo cáo đính kèm*).

9. Đại hội đã nghe ông - Thành viên HĐQT trình bày các tờ trình: Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán (*Tờ trình đính kèm*); và Tờ trình ĐHCĐ thông qua định hướng Chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2021-2025 (*Tờ trình đính kèm*).

10. Đại hội đã nghe ông..... – Thành viên HĐQT trình bày các tờ trình: Tờ Trình ĐHCĐ thông qua việc sửa đổi Điều lệ công ty (*Tờ trình đính kèm*); và Tờ trình Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2022 (*Tờ trình đính kèm*).

11. Đại hội đã nghe ông..... – Thành viên HĐQT trình bày các tờ trình: Tờ trình báo cáo về thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký công ty và Người phụ trách quản trị công ty năm 2021 và kế hoạch thù lao năm 2022 (*Tờ trình đính kèm*); và Tờ trình ĐHCĐ thông việc thay đổi Trụ sở chính của Công ty (*Tờ trình đính kèm*).

12. Thảo luận: Các cổ đông đã nêu các câu hỏi và ý kiến chất vấn đối với HĐQT và Ban

Tổng Giám đốc Công ty về tình hình kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty cụ thể các vấn đề như sau:

-

-

13. Sau khi nghe các Báo cáo và tiến hành thảo luận, Đại hội đã biểu quyết công khai để thông qua các báo cáo. Kết quả cụ thể như sau:

16.1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và định hướng hoạt động năm 2022 (Báo cáo đính kèm):

Số phiếu biểu quyết:

- Tán thành: CP, đạt tỷ lệ%
- Không tán thành: CP, đạt tỷ lệ%
- Không có ý kiến: CP, đạt tỷ lệ %

16.2. Thông qua Báo cáo tình hình kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh 2022 (Báo cáo đính kèm) với một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022
1	TỔNG DOANH THU		
	<i>Tổng doanh thu thực hiện</i>		
2	TỔNG CHI PHÍ		
	<i>Chi phí thực hiện</i>		
3	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ TNDN		
	<i>LN trước thuế TNDN thực hiện</i>		
4	LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN		
	<i>LN sau thuế TNDN thực hiện</i>		

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh lại kế hoạch kinh doanh trong trường hợp TTCK có những biến động lớn không như dự báo.

Số phiếu biểu quyết:

- Tán thành: CP, đạt tỷ lệ%
- Không tán thành: CP, đạt tỷ lệ%

- Không có ý kiến: CP, đạt tỷ lệ %

16.3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên 2022 (Báo cáo đính kèm):

Số phiếu biểu quyết:

- Tán thành: CP, đạt tỷ lệ%
- Không tán thành: CP, đạt tỷ lệ%
- Không có ý kiến: CP, đạt tỷ lệ %

16.4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán (Tờ trình đính kèm):

Số phiếu biểu quyết:

- Tán thành: CP, đạt tỷ lệ%
- Không tán thành: CP, đạt tỷ lệ%
- Không có ý kiến: CP, đạt tỷ lệ %

16.5. Thông qua định hướng Chiến lược phát triển công ty giai đoạn 2021-2025 (Tờ trình đính kèm):

Số phiếu biểu quyết:

- Tán thành: CP, đạt tỷ lệ%
- Không tán thành: CP, đạt tỷ lệ%
- Không có ý kiến: CP, đạt tỷ lệ %

16.6. Thông qua Điều lệ công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ 13 (Tờ trình đính kèm):

Số phiếu biểu quyết:

- Tán thành: CP, đạt tỷ lệ%
- Không tán thành: CP, đạt tỷ lệ%
- Không có ý kiến: CP, đạt tỷ lệ %

16.7. Thông qua Phương án sử dụng lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch sử dụng lợi nhuận 2022 (Tờ trình đính kèm):

➤ **Phương án sử dụng lợi nhuận năm 2021:**

- Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: đồng.
- Trích quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ..... đồng.
- Cổ tức năm 2021:: đồng.
- Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi: đồng.
- Thương ban quản trị: % Lợi nhuận sau thuế (“LNST”) được phép phân phối

tương ứng số tiền đồng.

- Lợi nhuận để lại: đồng.

➤ **Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:**

- Chia cổ tức: tỷ lệ cổ tức.....

- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi:..... % *LNST* thực hiện.

- Thường ban quản trị (*HĐQT, BKS, Thư ký công ty, người phụ trách quản trị Công ty*): mức % *LNST* thực hiện năm tài chính 2022 với điều kiện “*Công ty hoàn thành 100% kế hoạch lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2022*”.

- Lợi nhuận để lại: Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi thực hiện trích lập các quỹ và chi trả cổ tức, thưởng ban quản trị như đã nêu trên.

Số phiếu biểu quyết:

- Tán thành: CP, đạt tỷ lệ%

- Không tán thành: CP, đạt tỷ lệ%

- Không có ý kiến: CP, đạt tỷ lệ %

16.8. Thông qua Tờ trình chi thù lao cho *HĐQT, BKS, Thư ký công ty và Người phụ trách quản trị công ty năm 2021 và kế hoạch thù lao năm 2022 (Tờ trình đính kèm).*

Kế hoạch trả thù lao năm 2022 cho *HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký công ty và Người phụ trách quản trị công ty*:

- Chủ tịch *HĐQT* :triệu đồng/người/tháng.

- Các thành viên *HĐQT* : triệu đồng/người/tháng.

- Trưởng Ban Kiểm soát : triệu đồng/người/tháng.

- Các thành viên Ban Kiểm soát : triệu đồng/người/tháng.

- Thư ký công ty/Người phụ trách quản trị công ty :triệu đồng/người/tháng.

Mức thù lao trên áp dụng đối với các chức danh thành viên *HĐQT, Kiểm soát viên, Thư ký công ty và Người phụ trách quản trị công ty* làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Đối với các trường hợp thành viên *HĐQT, Kiểm soát viên, Thư ký Công ty và Người phụ trách quản trị công ty* làm việc theo chế độ chuyên trách, căn cứ vào các quy định hiện hành của pháp luật, Công ty không thực hiện chi trả thù lao mà thực hiện trả lương từ Quỹ tiền lương theo phê duyệt của *HĐQT*.

Số phiếu biểu quyết:

- Tán thành: CP, đạt tỷ lệ%

- Không tán thành: CP, đạt tỷ lệ%

- Không có ý kiến: CP, đạt tỷ lệ %

16.9. Thông qua thay đổi Trụ sở chính của Công ty (Tờ trình đính kèm):

Số phiếu biểu quyết:

- Tán thành: CP, đạt tỷ lệ%
- Không tán thành: CP, đạt tỷ lệ%
- Không có ý kiến: CP, đạt tỷ lệ %

Biên bản Đại hội gồm.....(.....) trang, được lập và thông qua toàn văn tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt vào hồi giờ phút cùng ngày với tỷ lệ biểu quyết “**Tán thành**” thông qua là ...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và tham gia biểu quyết tại cuộc họp./.

ĐOÀN CHỦ TỊCH

CHỦ TỌA

.....

THÀNH VIÊN

THÀNH VIÊN

.....

.....

THỦ KÝ ĐẠI HỘI

TRƯỞNG BAN

THÀNH VIÊN

.....

.....

